TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2022/HS-ST
Ngày: 24/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Hòa;

2. Bà Đoàn Thị Thỉnh;

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Minh Tú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2022/HSST ngày 03/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2022/QĐXXST-HS ngày 01/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: lô T, Chung cư X, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Ngô Xuân D; bị cáo có chồng và 4 con (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2005); tiền án: không; tiền sự: Ngày 02/01/2020, bị Công an phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0006660/QĐ-XPHC. Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/01/2020, đến ngày 17/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; đến ngày 09/7/2022 bị bắt tạm giam theo quyết định truy nã - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Hồng O, sinh năm 1984; Địa chỉ: Đường Q, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

2. Bà Quang Thị Thanh H, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khu phố X, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1949; Địa chỉ: đường N, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1964; Địa chỉ: đường H, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

5. Ông Mai Văn T3, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp – Vắng mặt.

6. Bà Trương Thị Ngọc B; sinh năm: 1985; Địa chỉ: nhà không số, hẻm G đường T, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

7. Ông Cù Công D, sinh năm: 1985; Địa chỉ: ấp K, xã M, huyện Măng Thít, tỉnh Vĩnh Long – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh D3 tổ chức cho các con bạc đánh bài bửu ăn tiền (hình thức: sử dụng bộ bài tây 52 lá, bỏ 12 lá tây, còn lại 40 lá. Cái chia 10 tụ bài mỗi tụ 4 lá, người chơi xếp 4 lá thành 2 phần đầu và đuôi. Nếu 2 lá là 1 đôi thì gọi là bủ, nếu 2 lá lẻ thì cộng lại tính nút, ai thắng 2 phần thì thắng, thua 1 thắng 1 thì hòa) tại bãi đất trống cuối hẻm g đường T để thu tiền xâu. D3 quy định cứ 03 ván bài thì người làm cái xâu cho D3 số tiền 50.000 đồng. D3 thuê Nguyễn Duy T4 thu số tiền này tại sòng bài. D3 trả công cho T4 400.000 đồng/ngày. Còn D3 ra ngoài hẻm ngồi cảnh giới canh chừng lực lượng công an. Khi phát hiện lực lượng công an, D3 tắt công tắc đèn tại vị trí D3 ngồi để đèn trong sòng bài tắt, báo động cho các con bạc biết và nghỉ chơi bài.

Khoảng 21 giờ ngày 13/01/2020, Nguyễn Thanh D3, Nguyễn Duy T4 tiếp tục tổ chức cho các con bạc đánh bài bửu ăn tiền để lấy tiền xâu. Đến 00h00 ngày 14/01/2020, Công an quận 7 tiến hành kiểm tra, bắt quả tang D3 và T4 đang tổ chức cho các con bạc đánh bài ăn tiền. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.100.000 đồng và số tiền các con bạc dùng vào việc đánh bạc là 22.450.000 đồng. Cụ thể gồm:

1. Phan Thị Kim Đ tham gia làm cái với mỗi ván 10 tụ bài (01 tụ cái ăn thua với 09 tụ con bạc). Mỗi tụ đặt từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Đ mang theo 2.700.000 đồng dùng để đánh bạc. Đ thắng 800.000 đồng. Tổng cộng là 3.500.000 đồng, Đ nhờ người tên N (không rõ lai lịch) giữ hộ. Khi công an bắt quả tang, N chạy thoát nên công an không thu giữ được tiền của Đ. Công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền: 2.100.000 đồng.

2. Nguyễn Thị H1 tham gia đánh bạc mỗi ván 300.000 đồng. Khi đi đánh bài, H1 mang theo 6.300.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt quả

tang, H1 đặt 300.000 đồng bị thu giữ trên chiếu bạc còn 6.000.000 đồng tiền trong người bị công an thu giữ.

3. Trần Thị Thúy L tham gia đánh bạc mỗi ván 300.000 đồng. Khi đi đánh bài L mang theo 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc. L thua 1.500.000 đồng, ván bài cuối L đặt 300.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc, còn 200.000 đồng tiền trong người bị công an thu giữ.

4. Trần Thị Ngọc M tham gia đánh bạc mỗi ván 300.000 đồng. Khi đi đánh bài, M mang theo 1.500.000 đồng dùng để đánh bạc. M thua 1.200.000 đồng, ván bài cuối M đặt 300.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc.

5. Biện Thị Cẩm V tham gia đánh bạc mỗi ván 200.000 đồng. Khi đi đánh bài, V mang theo 850.000 đồng dùng để đánh bạc. V thua 600.000 đồng, 50.000 đồng trả tiền mua cháo trong lúc đánh bài,ván bài cuối V đặt 200.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc

6. Huỳnh Thị Tuyết E tham gia đánh bạc mỗi ván 100.000 đồng. Khi đi đánh bài, E mang theo 7.400.000 đồng dùng để đánh bạc. E ăn 200.000 đồng, ván bài cuối E đặt 100.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc, còn 7.500.000 đồng tiền trong người bị công an thu giữ.

7. Nguyễn Thị Bé B tham gia đánh bạc mỗi ván 100.000 đồng. Khi đi đánh bài, B mang theo 500.000 đồng dùng để đánh bạc. Ván bài cuối B đặt 100.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc, còn 300.000 đồng tiền trong người bị công an thu giữ.

8. Nguyễn Thị Thu T tham gia đánh bạc mỗi ván 100.000 đồng. Khi đi đánh bài Trâm mang theo 1.500.000 đồng dùng để đánh bạc. Trâm thua 200.000 đồng. Ván bài cuối Trâm đặt 100.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc, còn 1.200.000 đồng tiền trong người bị công an thu giữ.

9. Phùng Thị H2 tham gia đánh bạc mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Khi đi đánh bài, H2 mang theo 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc. H2 thua 700.000 đồng. Ván bài cuối H2 đặt 300.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc, còn 1.000.000 đồng tiền trong người bị công an thu giữ.

10. Đoàn Thị C tham gia đánh bạc mỗi ván 100.000 đồng. Khi đi đánh bài, C mang theo 7.500.000 đồng. C thua 300.000 đồng. Ván bài cuối C đặt 100.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc, còn 7.100.000 đồng tiền trong người bị công an thu giữ trong đó có 4.150.000 đồng là tiền C dùng để đánh bạc, còn 2.950.000 đồng là tiền C sử dụng để nhập hàng bán ngày hôm sau.

11. Nguyễn Thị L2 tham gia đánh bạc mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Khi đi đánh bài L2 mang theo 7.900.000 đồng trong đó

2.900.000 đồng dùng để đánh bạc, 5.000.000 đồng là tiền buôn bán hàng của L2. L2 thua 500.000 đồng. Ván bài cuối L2 đặt 300.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc, còn 7.100.000 đồng tiền trong người bị công an thu giữ (trong đó 2.100.000 đồng dùng để đánh bài, 5.000.000 đồng là tiền buôn bán).

Ngoài ra, còn có một số đối tượng đánh bạc theo hình thức "có cái", "ké cái" nghĩa là 02 con bạc bắt cá độ riêng với nhau ăn thua tính trên việc lời, lỗ của cái trong 01 ván bài. Cụ thể: nếu cái lời thì người đặt có cái thắng, người bắt có cái thua; cái lỗ thì ngược lại; cái huề vốn thì hai bên hòa nhau. Bao gồm: Quang Thị Thanh H; Nguyễn Thị G; Trần Thị Thanh T1, Trần Thị Hồng O, Nguyễn Văn B, Mai Văn T3, Trương Thị Bích N, Cù Công D, các đối tượng trên có hành vi đánh bạc với các con bạc khác chưa rõ nhân thân lai lịch (đã chạy thoát khi công an quận 7 kiểm tra). Trần Thị Thanh T1 tham gia đánh bạc dưới hình thức "có cái" với người phụ nữ (không rõ lai lịch) đứng bên ngoài, số tiền dùng để đánh bạc là 900.000 đồng, tuy nhiên, Tâm đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 0000202 ngày 02/12/2019 của Công an phường Tân Phú, Quận 7.

Bản án số: 107/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7 đã xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh D3, Nguyễn Duy T4 về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các bị cáo Phan Thị Kim Đ, Nguyễn Thị H1, Trần Thị Thúy L, Trần Thị Ngọc M, Biện Thị Cẩm V, Huỳnh Thị Tuyết E, Nguyễn Thị Bé B, Phùng Thị H2, Đoàn Thị C, Nguyễn Thị L2, Trần Thị Thanh T1 về tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thu T bỏ trốn, bị truy nã theo Quyết định số 08 ngày 04/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7. Ngày 09/7/2022, Nguyễn Thị Thu T bị bắt truy nã, phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với Nguyễn Thị Thu T.

Tại công an quận 7, Nguyễn Thị Thu T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ: đã được xử lý theo Bản án số: 107/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7.

Bản Cáo trạng số: 117/CT-VKSQ7 ngày 03/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Thu T thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài, thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp

luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Trong phần tranh luận, sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo, cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; phân tích tính chất, vai trò và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, những chứng cứ, tài liệu của vụ án được thu thập trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hợp pháp.

Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo và tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thị Thu T tham gia đánh bạc mỗi ván 100.000 đồng. Khi đi đánh bài T mang theo 1.500.000 đồng dùng để đánh bạc. T thua 200.000 đồng. Ván bài cuối T đặt 100.000 đồng trên chiếu bạc bị công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc, còn 1.200.000 đồng tiền trong người bị công an thu giữ. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.100.000 đồng và tổng số tiền các con bạc dùng vào việc đánh bạc là 22.450.000 đồng. Do vậy, hành vi của Nguyễn Thị Thu T đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội do tham lam tư lợi. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, là mầm mống gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bị Nhà nước nghiêm cấm, nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vì mục đích tư lợi mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải có mức án tương xứng thì mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có một tiền sự do bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 006660/QĐ-XPHC ngày 02/01/2020 của Công an phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh). Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Thu T bỏ trốn, sau đó bị bắt truy nã.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Quang Thị Thanh H, Nguyễn Thị G, Trần Thị Hồng O, Nguyễn Văn B, Mai Văn T3, Trương Thị Bích N, Cù Công D đã được xem xét tại Bản án số 107/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[6] Về vật chứng vụ án: đã được xử lý theo Bản án số 107/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu T phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/07/2022, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 14/01/2020, đến ngày 17/01/2020.

2. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Đào Lê Anh

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo;
- Lưu sổ án, VT, hồ sơ (TK. Thúy).